

Số: 36/BC-PGD&ĐT

Long Biên, ngày 25 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022

Căn cứ Thông báo kết luận số 07-TB/QU ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo Long Biên năm học 2020-2021;

Căn cứ các chương trình cấp ủy: Chương trình 01-CTr/QU, Chương trình 02-CTr/QU, Chương trình 03-CTr/QU, Kế hoạch thực hiện Chương trình 06-CTr/TU.

Căn cứ Kế hoạch 336/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm thiết thực đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT quận Long Biên năm học 2020-2021;

Phòng GD&ĐT quận Long Biên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học mới 2021-2022, cụ thể như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

Năm học 2020-2021, quy mô giáo dục Quận tiếp tục ổn định và phát triển mạnh. Toàn quận có khoảng 83 nghìn học sinh với 80 trường công lập (32 MN, 27 TH, 21 THCS); 45 trường ngoài công lập (41 MN, 02 TH, 02 THCS) và 103 nhóm lớp MN tư thục - So với năm học 2019-2020 tăng 04 trường (03CL; 01NCL) và 3 nghìn học sinh.

Năm học này tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh đã ảnh hưởng lớn tới công tác dạy – học của ngành GD&ĐT nhưng với tinh thần “Tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học” và “Không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau”, toàn thể CBGVNV ngành GD&ĐT quận Long Biên đã nỗ lực phấn đấu đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trong năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện nhóm chỉ nhiệm vụ theo Thông báo kết luận số 07-TB/QU của Thường trực Quận ủy (biểu chi tiết đính kèm)

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

1. Công tác phổ cập giáo dục: Ngành tiếp tục duy trì PCGD ở mức độ cao nhất

Tỉ lệ trẻ dưới 3 tuổi ra lớp đạt 57% (vượt 2% so với KH, tăng 5% so với năm học trước); tỉ lệ trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 100%; xóa mù chữ đạt mức độ 2,

phổ cập tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3, mức độ cao nhất – đạt kế hoạch đề ra.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 14/6/2019 của UBND quận Long Biên thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ năm 2019:

- Số học sinh dự xét và được công nhận tốt nghiệp THCS: 4.421HS – đạt 100%. Trong đó:

+ 3.792HS – chiếm tỉ lệ 85,77% đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT công lập;

+ 629 HS - chiếm tỉ lệ 14,23% tham gia xét tuyển vào trường THPT ngoài công lập, TT GDNN-GDTX và các trường cao đẳng và trung cấp nghề.

- Số học sinh đỗ vào lớp 10 THPT công lập 3.558/4421 số HS tốt nghiệp - đạt 81%, cao hơn trung bình Thành phố 21% và trung bình khu vực khoảng 16%.

100% các trường THCS có tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 THPT cao hơn trung bình khu vực 5 (64-65%) và thành phố (60-62%). Trường có tỷ lệ đỗ vào lớp THPT cao nhất là THCS Gia Thụy đạt 91.63%; ĐT Việt Hưng đạt 90.2%; trường thấp nhất là THCS Lý Thường Kiệt: 66%.

3. Về giáo dục thể chất, ngoại khóa.

- Phối hợp với Trung tâm VHNTTT:

+ Triển khai phổ cập bơi cho 4.816 học sinh - đạt $4816/3500 = 137,6\%$;

+ Mở các lớp năng khiếu tại 8 trường MN với 1.520 HS tham gia.

- Phối hợp với phòng VHNT: Tổ chức cho 13.543 HS khối 3 và khối 6 tham quan, tìm hiểu tại 05 khu di tích lịch sử văn hóa: Đình Thanh Am, Đình Bắc Biên, Lệ Mật, Trấn Vũ, Thổ Khối và viết thu hoạch bằng nhiều hình thức; có 51 sản phẩm đạt kết quả Xuất sắc cấp Quận.

- Phối hợp với công an Quận tổ chức 124 buổi tuyên truyền về ATGT tới CBGVNV trong nhà trường.

- 100% các trường MN, TH, THCS thực hiện tốt chủ đề Quận “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc”.

+ Có 21 trường MN, TH, THCS đã thực hiện mô hình vẽ tranh tường về các câu chuyện lịch sử, vẽ tranh tường chủ đề “Vì một Long Biên xanh-sạch-đẹp-văn minh” hoặc mô hình trường học thân thiện với thiên nhiên.

+ 33 trường đã triển khai thực hiện mô hình “Nhà vệ sinh thân thiện” (tăng 19 trường so với năm học trước).

4. Công tác bán trú trường học, chương trình sửa học đường

UBND Quận chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục ký hợp đồng với đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm; thực hiện tốt các quy định về ATTP; Không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

Tỉ lệ học sinh các trường MN, TH trong Quận tham gia đề án chương trình Sửa học đường (tính đến ngày 31/12/2020): 43.188 trẻ/52.096 trẻ đạt 83% (công lập 85% - cao hơn năm học trước 5%).

5. Trường Chuẩn quốc gia, trường học điện tử

- Công nhận mới trường đạt CQG: 04 trường (MN Gia Quất, MN Tràng An, TH Gia Quất, THCS Chu Van An)

- Công nhận lại 13 trường - đạt 100% chỉ tiêu được giao. Tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn ngành: 70/84 chiếm 83,3%.

- 22 trường thực hiện mô hình trường học điện tử (7MN 8TH, 7THCS) - đạt chỉ tiêu đề ra.

6. Trường chất lượng cao

- Trường đã được Thành phố công nhận giai đoạn 2021-2025: 03 trường (02MN, 01TH)

- Trường thực hiện lộ trình trường chất lượng cao: 01 trường, THCS Chu Văn An

+ Thành lập và đi vào hoạt động từ năm học 2020-2021

+ Năm học 2021-2022: thực hiện kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài, công nhận trường đạt CQG, trình Sở GD&ĐT phê duyệt đề án chương trình trường chất lượng cao.

+ Năm học 2022-2023: trình Thành phố kiểm tra công nhận trường chất lượng cao.

7. Thực hiện tự chủ tài chính đối với các trường công lập

Năm 2021, UBND quận Long Biên đã ban hành Quyết định số 7668/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 quận Long Biên với tổng số kinh phí giao từ ngân sách cho khối giáo dục cho 80 trường (32 MN, 27 TH, 21 THCS) để chi hoạt động thường xuyên là 415,9 tỷ đồng:

- Tự chủ chi thường xuyên: 03 trường chất lượng cao.

- Tự chủ chi một phần: 51 trường (30 MN, 21THCS): UBND quận đã cân đối từ nguồn thu học phí (60% thu học phí) để đảm bảo chi thường xuyên.

- 25 trường Tiểu học và PTCS Hy Vọng theo quy định không thu học phí do vậy 100% ngân sách quận đảm bảo kinh phí hoạt động.

8. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường học

- Xây mới 07 trường 04MN 02TH 01THCS (MN Hoa Hương Dương – P.VH; MN Hoa Anh Đào – P.TB, MN Cự Khối; MN Nắng Mai – P.TT; TH Lê Quý Đôn – P.PL; TH Đoàn Khuê – P.VH; THCS Lê Quý Đôn – P.PL)

- Cải tạo, nâng cấp 02 trường: TH Thạch Bàn B, TH Gia Thượng.

- Số phòng học được tăng thêm so với năm học trước: 178 phòng (MN: 64, TH: 70, THCS: 44).

- Cải tạo chống xuống cấp: 17 trường (06 MN, 08 TH, 03 THCS,)

9. Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Cấp MN: theo phương pháp giáo dục tiên tiến hội nhập quốc tế, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”; tập trung rèn các kỹ năng tự phục vụ, giao tiếp, ứng xử cho trẻ.

Cấp TH, THCS: 100% các trường thực hiện chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa mới; chuẩn bị đầy đủ CSVCL, đội ngũ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chương trình thay sách theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

Xây dựng và tổ chức thực hiện các chuyên đề và giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường, rút ngắn khoảng cách, tạo sự đồng đều về chất lượng dạy và học giữa các nhà trường. Đặc biệt đối với 02 trường THCS Cự Khối, Phúc Đồng có kết quả thi vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021 thấp (kết nghĩa với các trường có kết quả thi vào lớp 10 cao: THCS Cự Khối kết nghĩa với THCS Sài Đồng, THCS Phúc Đồng kết nghĩa với THCS Đô thị Việt Hưng; cử chuyên viên phòng và giáo viên cốt cán các môn dạy các chuyên đề mẫu về ôn tập ..). Kết quả: tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022: THCS Cự Khối 69,3% - cao hơn năm học trước 6,4%; THCS Phúc Đồng: 71,9% - cao hơn năm học trước 11,1%.

Chất lượng mũi nhọn:

+ *Cấp Thành phố*: toàn Quận có **147** giải (tăng 26 giải so với năm học trước), trong đó: 31 giải Nhất, 31 giải Nhì, 54 giải Ba và 31 giải Khuyến khích;

+ *Cấp Quốc gia*: toàn quận có **18** giải (tăng 12 giải so với năm học trước), trong đó 2 Vàng, 4 Bạc, 3 Đồng và 9 KK;

+ *Cấp Quốc tế*: Toàn quận có **760** học sinh đạt giải cao (tăng **354** giải so với năm học trước), trong đó: **162** vàng, **253** bạc, **215** đồng, **143** giải khuyến khích.

Kết quả cuối năm học, cả ba cấp học MN, TH, THCS đều được Sở GD&ĐT Hà Nội xếp loại Xuất sắc.

10. Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Thực hiện Chương trình 01/CTr-QU của Quận uỷ Long Biên khóa IV, ngành GD&ĐT Long Biên đã rà soát và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học đề nâng chuẩn đáp ứng theo Luật Giáo dục 2019. Trong năm học, có 114 giáo

viên đã hoàn thành chương trình nâng chuẩn (41MN, 35TH, 38THCS); Kết thúc năm học, 100% CBQL, 91,44% giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

Phối hợp với Sở GD&ĐT Hà Nội cử 1.822 CBGV (TH: 934; THCS: 888) tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018; 25 GV TH, THCS dạy các trường chất lượng cao tham gia bồi dưỡng theo chuẩn quốc tế Cambridge; 16 GV TH, THCS tham gia bồi dưỡng chương trình tin học quốc tế.

UBND Quận ban hành kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 31/12/2020 v/v luân chuyển, điều động, biệt phái đối với giáo viên các trường học công lập thuộc Quận giai đoạn 2020-2025. Kết quả:

+ Có 07 giáo viên đăng ký biệt phái, Quận đã thực hiện biệt phái 04 giáo viên.

+ Điều động 115 giáo viên (trong đó: 106 trường hợp thực hiện khi chia tách về trường mới)

11. Về ứng dụng CNTT trong dạy-học

Triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử và thực hiện một phần mô hình đã tạo ra sự chuyển biến tích cực, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành:

- Công thông tin điện tử: Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng sự tương tác giữa CMHS và nhà trường, kịp thời nắm bắt các thông tin từ CMHS; giải quyết một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của nhà trường;

- Về công tác chỉ đạo, điều hành của BGH nhà trường được thực hiện trực tuyến nên tiến độ giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, giảm hồ sơ sổ sách công tác quản lí...

- Giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm trình chiếu, soạn giảng, dạy học trực tuyến, giao bài tập, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS. Toàn ngành có số lượng tài nguyên: 37.514 phim, ảnh, Tư liệu, bài giảng e-learning: 1.128 bài, bài giảng điện tử: 78 nghìn bài.

- Tham gia Ngày hội CNTT cấp Thành phố lần thứ V đạt giải Nhất toàn đoàn với 44 giải (14 giải Nhất, 10 giải Nhì, 10 giải Ba, 10 giải Khuyến khích) và được Sở GD&ĐT Hà Nội tặng Giấy khen đơn vị đạt kết quả xuất sắc hội thi

12. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục

UBND Quận đã đầu tư 796 tỷ cho việc xây mới, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho các nhà trường, cụ thể:

- Xây mới 07 trường (04MN, 02TH, 01THCS) với 635 tỷ đồng;

- Cải tạo nâng cấp 02 trường với 75 tỷ đồng;

- Cải tạo chống xuống cấp 17 trường với 46,9 tỷ đồng (MN: 24, tỷ TH: 20 tỷ, THCS: 2,9 tỷ);

- Mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học: 40 tỷ đồng.

13. Thực hiện kỉ cương công vụ và cải cách hành chính

100% các trường và phòng GD&ĐT xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học, kế hoạch công tác tháng và lịch công tác tuần; Quy trình giải quyết công việc nội bộ.

100% các trường trong Quận thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học của Bộ GD&ĐT và Quyết định 522/QĐ-UBND của UBND Thành phố HN;

100% các trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá CBGVNV, UBND quận thực hiện đánh giá xếp loại đối với Hiệu trưởng các nhà trường. Kết quả: 24/80 Hiệu trưởng được xếp loại Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, 56 Hiệu trưởng được xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, không có CBQL xếp loại hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ.

100% TTHC được giải quyết đúng hạn, không tồn đọng theo mức độ 3,4 qua tiếp nhận và xử lý qua bộ phận Một cửa của UBND Quận, trong đó có 75% thực hiện mức độ 3; 25% thực hiện mức độ 4. Trong năm học đã giải quyết 125 TTHC (Thành lập trường Mầm non tư thục và 122 thủ tục chuyên trường học sinh THCS).

14. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Các trường MN Đô thị Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng *ứng dụng các phương pháp dạy học quốc tế Unis, Montessori, Steam* trong giảng dạy;

Trường TH Đô thị Sài Đồng tiếp tục triển khai thí điểm chương trình giáo dục quốc tế Cambridge theo Đề án thành phố Hà Nội đối với 07 lớp (khối 1- 3 mỗi khối 2 lớp, khối 4: 1 lớp với 149 HS tham gia);

8 trường thí điểm chương trình Tin học Quốc tế (03TH, 05THCS);

12 trường (05 TH, 07 THCS) triển khai dạy các môn Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh.

48 trường TH, THCS đã chủ động tiếp cận nhiều kì thi giải Toán bằng Tiếng Anh khu vực và quốc tế, tăng so với năm học trước 17 trường. Kết quả: đạt **760** giải cao (tăng **354** giải so với năm học trước), trong đó: **162** giải Nhất, **253** giải Nhì, **215** giải Ba, **143** giải khuyến khích.

15. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

Thực hiện hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”. Chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường học trên toàn Quận đã có sự tiến bộ rõ rệt.

Trẻ mẫu giáo và học sinh lớp 1,2 đều được làm quen với Tiếng Anh. 100% các trường tiểu học và THCS học sinh toàn quận tham gia các chương trình Tiếng Anh liên kết. Qua các chương trình liên kết, học sinh đã được phát triển và hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, tự tin giao tiếp bằng Tiếng Anh, có kỹ năng làm việc nhóm, tổ chức hoạt động và thuyết trình. Nhiều trường đã tổ chức

hiệu quả các lớp học Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh để tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi quốc tế với kết quả: Cấp THCS có 309 học sinh, cấp Tiểu học có 451 học sinh đạt giải các sân chơi giao lưu quốc tế; 06 trường THCS thực hiện hiệu quả việc tổ chức dạy học ngoại ngữ 2 Tiếng Nhật với 39 lớp, 1.923 học sinh tham gia nhằm tiếp cận khi triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng 10 chuyên đề hướng dẫn ôn tập, thủ thuật làm bài để đạt kết quả cao môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 chuẩn bị thi vào lớp 10 THPT bằng hình thức offline, phổ biến tới 100% các trường THCS trên địa bàn Quận để giáo viên Tiếng Anh các nhà trường hướng dẫn học sinh ôn tập đạt hiệu quả.

Đánh giá chung

I. Kết quả nổi bật:

1. Với những thành tích xuất sắc trong năm học 2020-2021, phòng GD&ĐT quận được Sở GD&ĐT Hà Nội tặng Giấy khen 13/13 chỉ tiêu thi đua xếp loại xuất sắc và đề nghị UBND Thành phố Hà Nội tặng Cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua”

03 tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND Thành phố

22 tập thể được đề nghị tặng danh hiệu Tập thể LĐXS cấp Thành phố

10 tập thể và 06 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen Thành phố

04 cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”,

02 cá nhân được đề nghị tặng Huân chương Lao động hạng Ba

02 tập thể, 02 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng

07 tập thể, 05 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Bộ GD&ĐT.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục phát triển, việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học được đẩy mạnh ở tất cả các cấp học. 100% các trường THCS có tỷ lệ thi đỗ vào lớp 10 THPT công lập cao hơn trung bình khu vực và thành phố.

3. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, đáp ứng được Luật Giáo dục 2019, chương trình giáo dục phổ thông 2018, chương trình chất lượng cao.

4. Chủ động chỉ đạo các trường triển khai hiệu quả chủ đề Quận “Hành động vì một Long Biên xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc. Khung cảnh sư phạm các nhà trường được cải tạo khang trang, sạch đẹp, phù hợp với đặc thù từng cấp học, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

5. Khai thác và ứng dụng hiệu quả mô hình trường học điện tử, mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông; triển khai hiệu quả dạy học và kiểm tra đánh giá bằng hình thức trực tuyến trong thời gian học sinh tạm dừng đến trường phòng chống dịch Covid-19.

6. Tham mưu UBND Quận xây dựng kế hoạch, phương án và kịch bản chi tiết đảm bảo công tác an ninh, trật tự và phòng chống dịch Covid-19 phục vụ kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại các điểm thi được các đoàn kiểm tra của Bộ GD&ĐT, Thành ủy và Thành phố đánh giá cao.

7. 03 trường chất lượng cao (02MN, 01TH) tiếp tục được Thành phố công nhận là trường chất lượng cao giai đoạn 2021-2025. Trường THCS Chu Văn An vận hành theo mô hình chất lượng cao đáp ứng mong muốn của nhân dân trên địa bàn Quận.

8. Chủ động và quyết liệt trong công tác tuyển sinh đầu cấp vì vậy đã tạo điều kiện thuận lợi cho các trường khó khăn trong công tác tuyển sinh và mới thành lập tuyển đủ chỉ tiêu được giao như TH Đoàn Khuê, Lê Quý Đôn, Gia Quát; THCS Lê Quý Đôn, Giang Biên, Phúc Đồng, Bồ Đề ...; giảm qui mô của các trường đã quá qui mô như THCS Gia Thụy, TH Gia Thụy, TH Đô thị Việt Hưng (giảm 02 lớp so với năm học trước); THCS Ngọc Lâm, THCS Đô thị Việt Hưng, THCS Ái Mộ, TH Ái Mộ A, TH Ái Mộ B (giảm 01 lớp so với năm học trước)

II. Một số tồn tại, hạn chế

- 1 chỉ tiêu còn có nội dung chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch giao: học sinh tham gia đề án sửa học đường.

- Công tác bàn giao cơ sở vật chất; sử dụng, quản lý, duy tu, duy trì, bảo trì, bảo dưỡng công trình sau bàn giao hiệu quả chưa cao.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Phương hướng chung:

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo; quan tâm và phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

I. Các chỉ tiêu cơ bản:

1. Phần đầu được nhận Cờ thi đua xuất sắc của Thành phố.

2. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ ở mức độ cao nhất.

Đảm bảo 100% trẻ mầm non 5 tuổi được ra lớp và học 2 buổi/ngày, tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra lớp (dưới 3 tuổi) đạt 58%, tỷ lệ trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp đạt 100%; Duy trì 14/14 phường xóa mù chữ mức độ 2; phổ cập TH, THCS mức độ 3.

3. Chất lượng giáo dục toàn diện

Thực hiện tốt công tác phân luồng sau tốt nghiệp THCS; phấn đấu 5% học sinh tốt nghiệp THCS tham gia xét tuyển vào TTGDNN-GDTX.

Phấn đấu 100% các trường THCS có tỷ lệ thi đỗ vào lớp 10 THPT cao hơn trung bình khu vực và thành phố; Tiếp tục nâng cao điểm trung bình các môn thi vào lớp 10 THPT.

Tiếp tục hội nhập quốc tế, nâng cao số lượng các trường triển khai dạy Toán, Khoa học bằng tiếng Anh, triển khai dạy học ngoại ngữ 2 tại các trường THCS và nâng cao chất lượng các cuộc thi HSG cấp Thành phố, quốc tế do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức đối với các trường THCS TTXS cấp thành phố và trường thực hiện lộ trình chất lượng cao.

4. Giáo dục thể chất, ngoại khóa – thực hiện văn minh đô thị - vệ sinh môi trường

Tiếp tục phối hợp với TTVH-TT mở các lớp năng khiếu và dạy bơi cho học sinh

Tiếp tục tổ chức học sinh khối lớp 3 (TH) và khối lớp 6 (THCS) thăm quan tại 5 điểm di tích lịch sử của Quận (Đình Lệ Mật, đình Thanh Am, đình Bắc Biên, đền Trấn Vũ, đình Thổ Khối).

100% các trường MN, TH, THCS thực hiện nếp sống văn minh đô thị và vệ sinh an toàn thực phẩm, tiếp tục thực hiện chủ đề “Hành động vì trường học Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - Hạnh phúc”.

Nhân rộng thêm 5 trường triển khai thực hiện mô hình nhà vệ sinh thân thiện (03 TH, 02 THCS).

5. Công tác bán trú trường học, y tế trường học, chương trình sữa học đường

100% cơ sở giáo dục ký hợp đồng với đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm. Không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

100% học sinh tham gia bảo y tế

Tỉ lệ học sinh tham gia Đề án chương trình sữa học đường chung toàn quận là 90%.

6. Chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao và trường học điện tử

- Công nhận mới CQG: **03** trường (MN Long Biên A, TH Gia Thượng, THCS Nguyễn Bình Khiêm); công nhận lại CQG: **06** trường (04 MN, 01 TH, 01THCS); Tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021-2022 đạt **71/84** trường chiếm tỷ lệ **84,5%**.

- Trường chất lượng cao:

+ Duy trì 03 trường đã được Thành phố công nhận trường CLC giai đoạn 2021-2025;

+ Trường thực hiện lộ trình chất lượng cao: trường THCS Chu Văn An thực hiện kiểm định chất lượng, công nhận trường CQG, xây dựng chương trình nhà trường trình Sở GD&ĐT thẩm định và trình Thành phố công nhận trường chất lượng cao.

- Trường học điện tử: **25** trường (duy trì 22 trường học điện tử, nhân rộng thêm 03 trường (mỗi cấp 01 trường: MN Tràng An; TH Đoàn Kết; THCS Nguyễn Bình Khiêm).

II. Các giải pháp chủ yếu

1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp, đầu tư CSVC cho các nhà trường.

- Xây mới: 07 trường (04 MN: A4,A8 Ngọc Thụy; C14 Phúc Đồng, C7 Phúc Lợi; 02 TH: C14 Phúc Đồng, B1 Thượng Thanh; 01 THCS: C14 Phúc Đồng)

- Cải tạo, nâng cấp: 07 trường (04TH: Thanh Am , Long Biên, Thạch Bàn A, Phúc Đồng; 03 THCS: Thạch Bàn, Long Biên, Ngọc Lâm)

- Cải tạo chống xuống cấp: 14 trường (11MN, 01TH, 02 THCS)

- Đầu tư trang thiết bị dạy học phục vụ cho thay sách giáo khoa lớp 3 và lớp 7 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trường CQG, trường học điện tử, tăng quy mô ...

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

Cấp Mầm non: Thực hiện hiệu quả chương trình GDMN mới, tiếp tục triển khai mô hình “Trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”, ứng dụng hiệu quả phương pháp giáo dục tiên tiến: Montessori, Steam, Unis.

Cấp TH, THCS: Triển khai hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; giáo dục STEM và dạy học dự án. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, giáo dục thể chất cho học sinh. Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng HSG nâng cao chất lượng thi HSG cấp Thành phố, Quốc gia, các sân chơi Quốc tế

Xây dựng chuyên đề ôn thi để nâng cao điểm trung bình các môn thi vào lớp 10 THPT.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 THPT công lập đối với các trường có tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT thấp hơn 75%.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- 100% CBQL có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; 92% giáo viên có trình độ đạt chuẩn (THCS: 92%; TH: 92%, MN: 92%) theo Luật Giáo dục 2019.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý điều hành của Hiệu trưởng:

- Kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong trường học
- Quản lý tài chính; tài sản; duy tu, duy trì, bảo trì, bảo dưỡng công trình sau bàn giao
- Thực hiện quy chế dân chủ và kiểm tra nội bộ trường học

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục.

Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học theo đề án CNTT của quận Long Biên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GD&ĐT.

- Về hạ tầng: 100% cơ sở giáo dục được kết nối Internet băng thông rộng, được giám sát an ninh theo thời gian tại các khu vực trong nhà trường, sử dụng đồng bộ hệ thống phần mềm đảm bảo khai thác cơ sở dữ liệu tập trung của ngành trong quản lý điều hành.

- 100% các trường TH, THCS triển khai ứng dụng hiệu quả các phần mềm dạy học trực tiếp và trực tuyến; kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, ôn tập phù hợp với năng lực học sinh; khai thác hiệu quả thư viện bài giảng (e-learning), bài giảng điện tử, kho học liệu và ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm.

- Trang bị hệ thống phòng học trực tuyến liên thông từ phòng GD&ĐT tới các nhà trường; Rà soát, điều chỉnh trang thiết bị hạ tầng CNTT đối với các trường thực hiện mô hình trường học điện tử đáp ứng trường học thông minh, lớp học thông minh; học liệu mô phỏng 3D thực tại ảo (AR)

- 100% các trường triển khai thu học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt. 70% CMHS các trường công lập, 100% CMHS các trường chất lượng cao và mô hình chất lượng cao thực hiện nộp học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt.

5. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”. Trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh; học sinh lớp 1,2 học tiếng Anh tự chọn, học sinh lớp 3 trở lên học tiếng Anh tăng cường; khuyến khích triển khai việc dạy Toán, khoa học bằng tiếng Anh tại các trường TH, THCS; triển khai dạy ngoại ngữ 2 tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc và tiếng Đức tại các trường THCS.

Giáo viên tiếng Anh tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng để nâng chuẩn trình độ IELTS theo kế hoạch của Sở GD&ĐT Hà Nội.

6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hội nhập quốc tế

Tiếp tục duy trì 03 trường chất lượng cao MN Đô thị Sài Đồng, MN Đô thị Việt Hưng, TH Đô thị Sài Đồng và trường THCS Chu Văn An hoạt động theo mô hình trường chất lượng cao.

MN Đô thị Sài Đồng, MNĐT Việt Hưng: tiếp tục thực hiện việc ứng dụng phương pháp Montessori, phương pháp Quốc tế Units, giáo dục Steam.

TH Đô thị Sài Đồng: tiếp tục thực hiện chương trình quốc tế Cambridge với 04 bộ môn: Toán, Khoa học, Ngôn ngữ và Máy tính từ khối 1 đến khối 5 với 9 lớp tham gia (khối 1-4: mỗi khối 02 lớp; khối 5: 01 lớp).

THCS Chu Văn An: tham gia đánh giá ngoài, kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, xây dựng đề án và chương trình nhà trường trình Sở GD&ĐT thẩm định và đề nghị Thành phố công nhận trường chất lượng cao giai đoạn 2023-2028.

Chủ động hội nhập quốc tế, tham gia các cuộc thi khu vực và quốc tế. Các trường chất lượng cao tiếp tục triển khai các nội dung giáo dục tiên tiến theo đề án và kế hoạch được phê duyệt. Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn tại các trường góp phần tạo nguồn, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nơi nhận:

- Thường trực QU-UBND Quận;
- Các phòng, ban liên quan;
- Các trường MN, TH, THCS trong Quận;
- Lưu: VP. (02)

TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Thị Thu Hà

BIỂU KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ NĂM HỌC
(Theo Thông báo số 07-TB/QU của Thường trực Quận ủy)

I. Các chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch giao	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Chỉ tiêu thi đua của ngành GD&ĐT	12/13 chỉ tiêu xuất sắc	13/13 chỉ tiêu xuất sắc	Vượt
2	Phổ cập giáo dục			
	- Trẻ nhà trẻ ra lớp	55%	57%	Vượt 2%
	- Trẻ mẫu giáo ra lớp	99%	100%	Vượt 1%
	- Xóa mù chữ	mức độ 2	mức độ 2	Đạt
	- Phổ cập tiểu học và trung học cơ sở	mức độ 3	mức độ 3	Đạt
3	Chất lượng giáo dục toàn diện			
	Tỉ lệ tốt nghiệp THCS	100%	100%	Đạt
	100% các trường THCS có tỷ lệ HS đỗ vào lớp 10 THPT cao hơn trung bình Thành phố và khu vực	100%	100%	Đạt
	Tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 THPT công lập trên số học sinh dự thi	83%	93,7%	Vượt
	Tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 THPT công lập trên số học sinh đỗ tốt nghiệp		81,5%	Cao hơn trung bình Thành phố 21% và khu vực 16%
4	Trường Chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao, trường học điện tử			
	- Trường Chuẩn quốc gia			
	+ Công nhận mới	04	04	Đạt
	+ Công nhận lại	13	13	Đạt
	- Trường chất lượng cao			
	+ Duy trì	03	03	Đạt
	+ Lộ trình	01	01	Đạt
	- Trường học điện tử			
	+ Duy trì	19	19	Đạt
	+ Nhân rộng	03	03	Đạt
5	Giáo dục thể chất, ngoại khóa, văn minh đô thị, an toàn giao thông			
	Số lượng HS tham gia học bơi	3.500	4.816	Vượt
	Tìm hiểu khu di tích lịch sử văn hóa	HS khối 3 HS khối 6	13.544 HS	Đạt 51 sản phẩm thu hoạch Xuất sắc cấp Quận (cao hơn năm học trước 19 SP)

	- Nhân rộng mô hình nhà vệ sinh thân thiện	05 trường	19 trường	Vượt
6	Công tác bán trú trường học, chương trình sữa học đường			
	Công tác bán trú trường học	100% các trường không xảy ra ngộ độc thực phẩm	100% các trường không xảy ra ngộ độc thực phẩm	Đạt
	Tham gia đề án chương trình Sữa học đường	90%	85% (cao hơn năm học trước 5%)	Chưa đạt
7	Tỉ lệ đội ngũ CBQL, GV đáp ứng Luật Giáo dục 2019			
	- Cán bộ quản lý	100%	100%	Đạt
	- Giáo viên	85%	91,4%	Vượt
	+ Mầm non	80%	91,3%	Vượt
	+ Tiểu học	85%	91,9%	Vượt
	+ Trung học cơ sở	90%	91,1%	Vượt

II. Các nhiệm vụ, giải pháp

TT	Nhiệm vụ giải pháp	Kết quả thực hiện
1	Giải pháp nâng cao chất lượng các trường có tỉ lệ thi đỗ vào lớp 10 THPT thấp hơn trung bình của Thành phố và khu vực	Tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT: - THCS Cự Khối 69,3%, cao hơn năm học trước 6,4%, cao hơn TB Thành phố 9,3%, cao hơn TB khu vực 5,3% - THCS Phúc Đồng: 71,9%, cao hơn năm học trước 11,1%, cao hơn TB Thành phố 11,9%, cao hơn TB khu vực 7,1%
2	Xây dựng kế hoạch luân chuyển, điều động biệt phái giáo viên để tạo sự đồng đều về chất lượng giáo dục	+ Có 07 giáo viên đăng ký biệt phái, Quận đã thực hiện biệt phái 04 giáo viên. + Điều động 115 giáo viên (trong đó: 106 trường hợp thực hiện khi chia tách về trường mới)
3	Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học	100% các trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học
4	Nâng cao chất lượng mũi nhọn	- <i>Cấp Thành phố</i> : 147 giải (tăng 26 giải so với năm học trước), trong đó: 31 giải Nhất, 31 giải Nhì, 54 giải Ba và 31 giải Khuyến khích; - <i>Cấp Quốc gia</i> : 18 giải (tăng 12 giải so với năm học trước), trong đó 2 Vàng, 4 Bạc, 3 Đồng và 9 KK; - <i>Cấp Quốc tế</i> : 760 học sinh đạt giải cao (tăng 354 giải so với năm học trước), trong đó: 162 vàng, 253 bạc, 215 đồng, 143 giải khuyến khích.